

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng

**Dự án thành phần “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ rừng
Vườn quốc gia Cúc Phương”**

thuộc dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng các đơn vị Vườn quốc gia và Kiểm lâm”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định số 3076/QĐ-BNN-KH ngày 14/7/2021 và số 4064/QĐ-BNN-KH ngày 26/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng các đơn vị Vườn quốc gia và Kiểm lâm”;

Căn cứ Quyết định số 2758/QĐ-BNN-KH ngày 10/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao nhiệm vụ thực hiện dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng các đơn vị Vườn quốc gia và Kiểm lâm”;

Xét đề nghị của Cục Kiểm lâm tại Tờ trình số 320/TTr-KL-KHTC ngày 25/7/2023 và của Vườn quốc gia Cúc Phương tại Tờ trình số 140/TTr-VCP-TCKH ngày 11/7/2023 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án thành phần “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ rừng Vườn quốc gia Cúc Phương” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình (tại Báo cáo thẩm định số 1140/BC-XD-TĐ ngày 26 / 7 / 2023) và Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án thành phần “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ rừng Vườn quốc gia Cúc Phương” với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án:

Dự án thành phần “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý, bảo vệ rừng Vườn quốc gia Cúc Phương” thuộc dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng các đơn vị Vườn quốc gia và Kiểm lâm”.

2. Loại, nhóm dự án, cấp công trình:

- Loại dự án, công trình: Dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Cấp công trình: Cấp III.

3. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án: Cục Kiểm lâm..

5. Chủ đầu tư dự án thành phần (từ giai đoạn thực hiện dự án đến kết thúc dự án): Vườn quốc gia Cúc Phương.

6. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập dự án:

- Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng Phát triển nông thôn – Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Công nghiệp Sông Vân.

- Chủ nhiệm thiết kế:

+ KS Khúc Đình Hùng: Đối với hạng mục công trình “Nhà làm việc”.

+ KS Trần Đức Toàn: Đối với hạng mục công trình “Hệ thống cấp điện”

7. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng hệ thống cấp điện cho các trạm kiểm lâm, khu trung tâm Bồng của Vườn; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

8. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

- Địa điểm xây dựng: Vườn quốc gia Cúc Phương, Nho Quan, Ninh Bình.

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 02 ha.

9. Quy mô, nội dung đầu tư:

- Xây dựng hệ thống cấp điện: Cung cấp điện cho các trạm kiểm lâm, khu trung tâm Bồng, bao gồm: Xây dựng tuyến cáp ngầm trung thế, tuyến cáp ngầm hạ thế, một số trạm biến áp, hệ thống chiếu sáng ngoài nhà và một số nội dung khác.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý bảo vệ rừng, PCCCR..... Xây dựng nhà làm việc, một số công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà;

- Mua sắm trang thiết bị.

10. Các giải pháp thiết kế cơ sở chủ yếu:

10.1. Xây dựng hệ thống cấp điện:

a) Phần đường dây trung thế:

- Xây dựng mới tuyến cáp ngầm trung thế 24kV, dài khoảng 17.600m; cáp ngầm sử dụng loại cáp đồng 3 lõi (có chống thấm dọc trục).

- Nguồn cấp: Lộ 472 E23.2;

- Cột điểm đầu (cáp ngầm): Trạm biến áp Cúc Phương 3;

- Cột điểm cuối: Trạm biến áp khu Bông A.

- Đầu cáp: sử dụng loại đầu cáp 3 pha co nguội.

- Cầu dao cách ly: 24kV-630A Sử dụng loại liên động 3 pha.

- Bảo vệ chống sét: Sử dụng chống sét van không khe hở.

- Hào cáp:

+ Đối với tuyến cáp đi dưới nền đất (lề đường): đặt ở độ sâu khoảng 100cm (so với mặt đường), chôn trực tiếp trong đất có bố trí lớp cát đệm, băng bảo hiệu; cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE chịu lực.

+ Đối với tuyến cáp đi qua đường giao thông: đặt ở độ sâu khoảng 100cm (so với mặt đường), cáp được luồn trong ống thép để bảo vệ.

+ Tại các đoạn không có lề đất, cáp được luồn trong ống thép và chôn trực tiếp dưới lớp bê tông mặt đường, sau đó phải hoàn trả lại lớp bê tông mặt đường.

+ Đoạn cáp ngầm lên cột (cách mặt đất 3m) bố trí trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE và dùng đai thép để buộc máng vào cột để bảo vệ.

b) Phần đường dây hạ thế:

Xây dựng hệ thống cáp ngầm hạ thế từ tủ phân phối đặt tại TBA đến tủ phân phối riêng đặt tại 4 khu vực phụ tải: Tổng chiều dài tuyến cáp hạ thế khoảng 350m;

c) Trạm biến áp: Xây dựng mới 04 trạm biến áp; trong đó: 01 trạm biến áp 180KVA và 03 trạm biến áp: 50KVA/trạm (Trạm kiểm Lâm số 9-50kVA-22/0,4kV, Trạm kiểm lâm số 1 – 50kVA-22/0,4kV, Khu Bông B-50kVA-22/0,4kV và Khu Bông A – 180kVA-22/0,4kV)

- Kiểu trạm: Trạm trụ hợp bộ trung hạ thế

- Máy biến áp (MBA): Sử dụng máy 3 pha, ngâm dầu 22/0,4kV, công suất 50kVA và 180kVA, đặt trên trụ ngoài trời.

- Đóng cắt phía trung áp: Sử dụng tủ RMU 24kV tích hợp trong thân trụ, 3 ngăn; trong đó: 02 ngăn cầu dao phụ tải đến và đi, 01 ngăn cầu dao phụ tải kết hợp cầu trì bảo vệ MBA.

- Đóng cắt phía hạ áp: Sử dụng aptomat (cho lộ tổng và các lộ xuất tuyến) đặt trong tủ điện hạ áp tích hợp trong thân trụ.

- Tủ điện: Chế tạo hợp bộ với khung đỡ MBA, phù hợp với công suất trạm;

- Trụ đỡ MBA và tủ điện hạ thế : Chế tạo từ thép hình mạ kẽm nhúng nóng, liên kết với móng bằng bu lông.

- Tiếp địa trạm: Hệ thống cọc tia hỗn hợp, trị số điện trở nối đất đảm bảo theo quy định.

d) Hệ thống chiếu sáng cục bộ tại các khu vực:

- Xây dựng hệ thống cáp ngầm từ tủ phân phối TBA các khu vực cấp điện cho khoảng 30 vị trí đèn chiếu sáng; tổng chiều dài khoảng 904m.

- Lắp dựng hệ thống cột thép bát giác mạ kẽm nhúng nóng, cao 8m cần đơn rời, hệ thống tiếp địa an toàn RC2 có trị số điện trở nối đất theo đúng quy định, tủ điều khiển chiếu sáng tự động hoàn toàn theo thời gian và các phụ kiện khác kèm theo.

e) Lắp đặt hệ thống đo đếm trung thế và trạm cắt Recloser (Cột 144.1 lộ 472 E23.2):

- Kiểu trạm: Trạm treo trên cột bê tông ly tâm loại loại PC.I-12-10 (kết hợp đo đếm trung thế kiểu 3 pha, 3 phân tử và máy cắt Recloser kiểu), móng cột BTCT đổ tại chỗ.

- Máy cắt Recloser 24kV- 630A - 16kA/1s.

- Cầu dao cách ly: 24kV-630A.

- Chống sét: Sử dụng loại chống sét van không khe hở.

- Cách điện: Sử dụng cách điện đứng 24kV chuỗi cách điện thủy tinh 24kV.

- Chi tiết thép sử dụng: Thép hình mạ kẽm nhúng nóng theo quy định.

- Nối đất: Hệ thống cọc tia hỗn hợp, trị số điện trở nối đất đảm bảo theo quy định.

10.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý bảo vệ rừng, PCCCR:

10.2.1. Xây dựng mới Nhà làm việc:

a) Kiến trúc: Cao 03 tầng; diện tích xây dựng 463,7m²; diện tích sàn khoảng 1.420,2m²; bước gian 3,6m; nhịp 5,6m và 7,4m;

- Mặt bằng các tầng: Bố trí các phòng làm việc và Phòng hội trường; giao thông ngang bằng hành lang giữa rộng 2,2m; giao thông đứng bằng 02 thang bộ.

b) Kết cấu:

- Kết cấu chịu lực chính là khung, cột BTCT.

- Móng băng BTCT; dầm móng, giằng móng, cột, dầm, sàn, bản thang bộ, lanh tô, giằng tường... bằng BTCT; tường xây gạch không nung, vữa xi măng.

c) Hoàn thiện:

- Tường, trần trát vữa XM, sơn nước; sàn lát gạch granit; sàn mái bằng BTCT và lợp tôn.

- Cửa đi, cửa sổ, vách kính khung nhôm hệ (trương đương Xingfa) kính an toàn dày 8,38mm và kính cường lực; cửa chống cháy bằng vật liệu chuyên dụng;

- Khu vệ sinh: Tường, nền, sàn lát và ốp gạch ceramic; vách ngăn dùng tấm compact HPL, trần thạch cao chịu nước;

- Bậc cầu thang, tam cấp xây gạch, lát đá granit tự nhiên; tay vịn thang bộ bằng Inox.

d) Hạ tầng kỹ thuật trong nhà:

- Cấp điện trong nhà: Dùng cáp và dây dẫn ruột đồng, vỏ bọc PVC các loại đi ngầm tường, sàn (trần) trong ống PVC chuyên dụng, lắp đặt tủ điện tổng, tủ điện các tầng, điều hòa, đèn, quạt các loại, các thiết bị và phụ kiện đồng bộ kèm theo; kết hợp thông gió tự nhiên (cửa các loại) và thông gió cưỡng bức (điều hòa).

- Điện nhẹ: Lắp đặt hệ thống tủ điện nhẹ, mạng LAN cho công trình.
- Chống sét: Sử dụng hệ thống chống sét đánh thẳng; hệ thống kim thu sét, dây dẫn sét và cọc tiếp địa chống sét bằng thép, được mạ kẽm và các phụ kiện đồng bộ kèm theo; điện trở tiếp đất đáp ứng yêu cầu theo quy định.
- Cấp nước trong nhà: Dùng ống nhựa PP-R các loại, lắp đặt bồn chứa nước inox trên mái, các thiết bị và phụ kiện đồng bộ kèm theo;
- Thoát nước trong nhà: Dùng ống nhựa U.PVC các loại đi ngầm tường, nền; hệ thống thoát nước thải sinh hoạt được thiết kế riêng;
- Hệ thống PCCC: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy theo yêu cầu của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH công an tỉnh Ninh Bình tại Văn bản số 34/PCCC&CNCH ngày 04/11/2022.
- Phòng chống mối: Sử dụng thuốc chống mối chuyên dụng.

10.2.2. Công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- a) Bể nước ngầm, trạm bơm:
 - Bể nước ngầm: Dung tích khoảng 170m³; đáy, dầm và nắp bể bằng BTCT mác 250, tường xây gạch đặc vừa xi măng.
 - Nhà trạm bơm (xây trên nắp bể): Diện tích xây dựng 12,5m², cao 3m; tường xây gạch không nung, xây và trát vừa xi măng, sơn nước; mái bằng BTCT; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng hoàn chỉnh.
- b) Nhà để xe máy, xe đạp: S_{xd}=60m²; cột thép ống mạ kẽm, móng cột bê tông xi măng; tường đầu hồi xây gạch không nung, xây và trát vừa xi măng, sơn nước; mái dốc lợp tôn, xà gồ thép hình các loại liên kết hàn với cột; nền đổ bê tông xi măng; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng hoàn chỉnh
- c) Nhà để xe ô tô: S_{xd} = 170m²; móng đơn, móng, dầm móng, cột, lanh tô...bằng BTCT; tường xây gạch không nung, xây và trát vừa xi măng, sơn nước; mái lợp tôn , vì kèo và xà gồ thép hình các loại; nền đổ bê tông xi măng; lắp đặt cửa sắt xếp và hệ thống điện chiếu sáng hoàn chỉnh.
- d) Sân đường, bồn hoa, chiếu sáng:
 - Bồn hoa: Thành xây gạch không nung, xây và trát vừa xi măng mác 75, đổ đất màu trồng cây.
 - Sân đường: Diện tích khoảng 930m², đổ bê tông xi măng trên lớp móng cấp phối đá dăm loại 1; để khe co giãn theo quy định.
 - Lắp dựng cột thép bát giác cao 8m, bóng đèn cao áp, đèn led và các phụ kiện khác kèm theo.

10.3. Thiết bị (chi tiết tại phụ lục I kèm theo):

- Thiết bị công trình điện: Máy biến áp các loại, thiết bị RECLOSER, thiết bị TBA đo đếm, thiết bị đường dây hạ thế, đường truyền dữ liệu; vận chuyển, lắp đặt và thí nghiệm.
- Thiết bị văn phòng: Bàn, ghế làm việc; điều hòa; thiết bị phục vụ hội trường.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- a) Số bước thiết kế : 02 bước, thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công.

b) Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

- Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 03: 2012/BXD về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị; QCVN 06: 2020/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12: 2014 về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng; - Quy phạm trang bị điện ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/7/2006 của Bộ Công Nghiệp (nay là Bộ Công Thương).

- Các Tiêu chuẩn Quốc gia: TCVN 4319:2012 - Nhà và công trình công cộng; TCVN 4601:2012 – Công sở cơ quan hành chính nhà nước; TCVN 2737 : 2020 Tải trọng và tác động; TCVN 9386 : 2012 Thiết kế công trình chịu động đất; TCVN 9362 : 2012 Thiết kế nền nhà và công trình; TCVN 5574 : 2018 Kết cấu Bê tông cốt thép; TCXDVN 394:2007 Tiêu chuẩn thiết kế, lắp đặt trang bị điện trong các công trình XD; TCXDVN 33: 2006 về Cấp nước, mạng lưới bên ngoài và công trình.

- Các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn thiết kế xây dựng khác có liên quan.

- Các quy định, các tiêu chuẩn kỹ thuật về công trình điện khác có liên quan.

12. Tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư DATP là: 65.000.000.000 đồng

(Sáu mươi lăm tỷ đồng chẵn)

Chia ra:

+ Chi phí xây dựng:	45.996.091.000 đồng;
+ Chi phí thiết bị:	4.844.517.000 đồng
+ Chi phí quản lý dự án:	1.263.980.000 đồng;
+ Chi phí tư vấn ĐTXD	3.480.382.000 đồng;
+ Chi phí khác:	536.517.000 đồng;
+ Chi phí dự phòng:	8.878.595.000 đồng;

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT được giao quản lý tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng chính phủ.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tổ chức tư vấn quản lý dự án.

15. Tiến độ thực hiện dự án thành phần: 04 năm.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

a) Cục Kiểm lâm:

- Đầu mối, chủ trì tổng hợp trình Bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (nếu có) và tổng hợp báo cáo Bộ các nội dung liên quan đến toàn bộ dự án đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ trong đầu tư toàn dự án.

- Lập hồ sơ nghiệm thu và trình duyệt quyết toán giai đoạn chuẩn bị dự án.

- Cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án cho Vườn quốc gia Cúc Phương để triển khai các bước tiếp theo.

- Lưu trữ hồ sơ giai đoạn chuẩn bị dự án và các nhiệm vụ khác theo quy định.

b) Vườn quốc gia Cúc Phương:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Bộ trưởng về việc tổ chức quản lý thực hiện và nhiệm vụ của chủ đầu tư dự án thành phần theo quy định.

- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án thành phần theo đúng nội dung Quyết định đầu tư, các quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương về quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng đảm bảo đưa công trình vào khai thác sử dụng đúng mục đích, an toàn, có hiệu quả.

- Trình Bộ (qua Cục Quản lý xây dựng công trình) thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần, phù hợp với kế hoạch thực hiện và nguồn vốn được cấp, tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và các quy định hiện hành.

- Tổ chức lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, trình Cục Quản lý xây dựng công trình thẩm định theo quy định trước khi phê duyệt; tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt danh mục, đặc tính, thông số kỹ thuật các thiết bị của dự án và quy trình bảo trì công trình theo đúng quy định;

- Làm việc với các cơ quan quản lý xây dựng, phòng cháy chữa cháy, cấp điện, cấp, thoát nước và công tác bảo vệ môi trường... (riêng hệ thống đường dây trung thế, trạm biến áp theo quy định của điện lực) tại địa phương về các thủ tục có liên quan theo quy định.

- Chủ trì lập hồ sơ thanh, quyết toán kinh phí giai đoạn thực hiện và kết thúc xây dựng dự án thành phần theo quy định;

c) Vụ Kế hoạch: Tham mưu Bộ bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước theo tiến độ thực hiện dự án thành phần và kế hoạch vốn trung hạn được duyệt.

d) Vụ Tài chính: Chủ trì quyết toán niên độ, hoàn thành dự án thành phần; hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thủ tục về thanh lý tài sản theo quy định (nếu có).

e) Cục Quản lý xây dựng công trình: Thực hiện nhiệm vụ cơ quan chủ trì thẩm định và cơ quan chuyên môn về xây dựng, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Cục trưởng các Cục: Quản lý xây dựng công trình, Kiểm Lâm, Giám đốc Vườn quốc gia Cúc Phương và các Thủ trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Kho bạc NN (TƯ và ĐP);
- Lưu VT, XD (09b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp